

Quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của học sinh tiểu học theo tiếp cận năng lực

Nguyễn Thị Thu Hương*

*Phòng GD&ĐT Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Received: 2/10/2024; Accepted: 14/10/2024; Published: 21/10/2024

Abstract: Management evaluating student learning outcomes according to the competency approach in elementary schools is a purposeful, planned impact process that ensures the legitimacy of managers on teachers and students in the process. The main purpose is to improve students' learning outcomes and abilities. Based on the assessment results, students know their level of achievement compared to the assigned goals/tasks. On that basis, adjust learning styles to improve learning outcomes, and at the same time, teachers adjust teaching methods accordingly. This article presents the management of assessment activities of elementary school students' learning outcomes according to the competency approach.

Keywords: Management evaluating, learning outcomes, elementary school students, competency approach

1. Mở đầu

Nhận thấy được tầm quan trọng của đánh giá (ĐG) kết quả học tập (KQHT) của học sinh (HS), trong những năm qua, bên cạnh việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) Bộ GD&ĐT tạo đã tập trung chỉ đạo đổi mới hoạt động ĐG HS nhằm tạo ra sự chuyên biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học (HDDH), góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường trung học. Giáo dục phổ thông (GDPT) nước ta đang thực hiện bước chuyển từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực (TCNL) của người học, nghĩa là từ chỗ quan tâm đến việc HS học được cái gì đến chỗ quan tâm HS vận dụng được cái gì qua việc học.

Song thực tiễn hoạt động ĐG HS hiện nay ở các trường tiểu học cho thấy quan niệm về ĐG của GV, HS và xã hội có nhiều bất cập. Việc kiểm tra chủ yếu chú ý đến yêu cầu tái hiện kiến thức và ĐG qua điểm số mà chưa quan tâm đến việc hiểu và vận dụng kiến thức, đã dẫn đến tình trạng GV và HS duy trì dạy học theo lối “đọc - chép” thuần túy, HS học tập thiên về học thuộc, ghi nhớ, ít quan tâm đến vận dụng kiến thức. Nhiều GV chưa quan tâm vận dụng đúng quy trình biên soạn đề kiểm tra cho nên các bài kiểm tra còn nặng tính chủ quan của người dạy. Hoạt động quản lý ĐG KQHT của HS theo TCNL cấp tiểu học dựa vào tổ chuyên môn chưa được quan tâm thực hiện một cách khoa học và hiệu quả. Bệnh thành tích trong giáo dục đang làm ảnh hưởng khá lớn đến chất lượng, hiệu quả ĐG KQHT của HS. Tình trạng HS vi phạm qui chế kiểm tra như: quay cốp tài liệu, đặc biệt là sao chép bài của nhau trong khi làm bài, làm bài kiểm tra còn diễn ra phổ biến. Cá biệt có tình trạng GV tạo điều kiện cho HS chép bài trong khi thi. Thực trạng

trên dẫn đến hệ quả là không rèn luyện được cho HS tính trung thực trong khi thi, kiểm tra. Nhiều HS tiểu học còn thụ động trong học tập, khả năng sáng tạo và năng lực vận dụng tri thức đã học để giải quyết các tình huống thực tiễn trong cuộc sống còn hạn chế. Quản lý hoạt động ĐG KQHT của HS các trường tiểu học theo TCNL có vai trò quan trọng trong đổi mới toàn diện GD&ĐT, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường phổ thông. Đổi mới hoạt động ĐG KQHT của HS đã được triển khai mấy năm gần đây tuy nhiên chưa được quan tâm đúng mức và còn thực hiện chưa cách khoa học, chưa hiệu quả. Vì vậy Quản lý hoạt động đánh giá kết quả học tập của HS tiểu học theo tiếp cận năng lực là vấn đề cần thiết hiện nay

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm quản lý ĐG KQHT

Quản lý ĐG KQHT của HS theo tiếp cận năng lực (TCNL) ở trường tiểu học là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch đảm bảo tính pháp lý của nhà quản lý vào thầy giáo và HS trong quá trình học tập của HS. Với mục đích chính là nâng cao KQHT và năng lực của HS. Căn cứ vào kết quả ĐG, HS biết được mức độ đạt được của mình so với mục tiêu/nhiệm vụ được giao. Trên cơ sở đó điều chỉnh cách học để nâng cao KQHT, đồng thời GV điều chỉnh cách dạy cho phù hợp.

2.2. Nội dung quản lý ĐG KQHT cấp tiểu học theo TCNL

2.2.1. Quản lý các hoạt động khảo sát, nghiên cứu năng lực HS

Để quản lý các hoạt động khảo sát, nghiên cứu năng lực HS cần:

Bước 1: Xác định nội hàm năng lực cần đo, Nếu

định nghĩa hoặc cách hiểu về năng lực cần đo. Người ĐG cần biết rõ về năng lực mình cần đo để có thiết kế phù hợp.

Bước 2: Xác định các thành tố của năng lực cần đo (xác định các kỹ năng thành phần): Có thể căn cứ vào dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo, căn cứ vào thang nhận thức của Bloom,...

Bước 3: Xây dựng các chỉ số hành vi của mỗi thành tố năng lực;

Bước 4: Xây dựng tiêu chí chất lượng tương ứng với mỗi chỉ số hành vi;

Bước 5: Gán điểm và quy ước sử dụng thang đo; Khi đã xác định được mức độ đạt được về năng lực của HS, Hiệu trưởng chỉ đạo TCM, GV xây dựng các hình thức KTĐG theo khung năng lực và thiết kế kỹ thuật, công cụ và chuẩn bị ĐG

2.2.2. Quản lý việc thiết kế kỹ thuật, công cụ và chuẩn bị ĐG

Quản lý việc thiết kế kỹ thuật, công cụ và chuẩn bị ĐG cần đảm bảo các yêu cầu sau:

- Chỉ đạo GV, TCM phối hợp các giai đoạn ĐG: ĐG cơ bản, ĐG thường xuyên và ĐG định kì, tổng kết;

- Phối hợp giữa ĐG của GV, ĐG đồng đẳng và tự ĐG của HS, giữa ĐG của nhà trường và ĐG của gia đình, cộng đồng đối với các hoạt động cả ở trường lẫn ở nhà;

- Kết hợp giữa hình thức KTĐG bằng việc quan sát, phỏng vấn, viết nhằm phát huy những ưu điểm của mỗi hình thức KTĐG này để có thể đảm bảo ĐG kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực ở các cấp độ khác nhau.

- Hiệu trưởng chỉ đạo GV thu thập thông tin về năng lực của HS: là các bài tập thực hành, nhiệm vụ, bài kiểm tra, bài thi mà GV ra để HS vận dụng các tri thức, kỹ năng đã học vào giải quyết, qua đó thể hiện năng lực bản thân. Các dạng bài tập thực hành được sử dụng để KTĐG có những đặc trưng sau:

Về nội dung: bài tập phải phản ánh được các mục tiêu năng lực cần kiểm tra, ĐG;

Về hình thức: căn cứ vào nội dung bài tập nhằm ĐG sản phẩm hay quá trình hoạt động của HS mà hình thức thể hiện bài tập rất phong phú và đa dạng.

Cách sử dụng: các dạng bài tập được sử dụng dùng để KTĐG KQHT theo hướng phát triển năng lực của HS vừa được sử dụng như một công cụ kiểm tra, ĐG, vừa như một công cụ DH.

- Triển khai các công cụ KTĐG KQHT theo hướng PTNL cho GV.

2.2.3. Quản lý các hoạt động ĐG của TCM, của GV và tự ĐG của HS

Khi người quản lý thiết kế kỹ thuật, công cụ và chuẩn bị ĐG của nhà trường, họ cần phải chuyên hóa những ý tưởng khá trừu tượng đó thành hiện thực. Việc tổ chức thực hiện KTĐG KQHT của HS bảo đảm chất lượng phổ cập giúp HS có kiến thức phổ thông, bất kể sau này họ làm nghề gì và hoạt động trong lĩnh vực nào. Đồng thời chú trọng phát hiện và bồi dưỡng một số HS có năng khiếu, tài năng để góp phần xây dựng nền khoa học kỹ thuật, mau chóng rút ngắn khoảng cách giữa nước ta với các nước tiên tiến.

Trên cơ sở kỹ thuật, công cụ đã có, người quản lý thực hiện các công việc cụ thể về thiết lập bộ máy quản lý, lựa chọn nhân sự, xác định nhiệm vụ và chức năng, thiết lập các mối quan hệ trong mọi hoạt động; đồng thời có các quyết định giao việc cho các bộ phận và cá nhân thực hiện các nội dung của kế hoạch.

Đối với TCM, GV dựa trên các văn bản kế hoạch và công tác tổ chức hoạt động kiểm tra ĐG KQHT của HS theo hướng tiếp cận năng lực, Hiệu trưởng thực hiện việc hướng dẫn công việc, theo dõi, giám sát, động viên và uốn nắn kịp thời các hoạt động của từng cá nhân GV và mỗi bộ phận thực hiện kế hoạch kiểm tra ĐG KQHT của HS.

- *Quản lý công tác ra đề kiểm tra:* Trước mỗi kì kiểm tra, nhóm chuyên môn thống nhất mục đích, hình thức kiểm tra, ma trận nội dung/bậc nhận thức đáp ứng mục đích kiểm tra. Đề kiểm tra phải phù hợp với đối tượng được kiểm tra và phải phân loại được năng lực nhận thức của HS.

Để việc soạn đề kiểm tra, đề thi và xây dựng ngân hàng đề cho các môn học đạt hiệu quả, trước hết Hiệu trưởng cần tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giảng viên nắm vững cách biên soạn đề kiểm tra, đề thi theo đúng qui trình

2.2.4. Quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu và hồ sơ ĐG

Quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu và hồ sơ ĐG nhằm lưu giữ kết quả KTĐG KQHT của HS.

Theo Thông tư 27/2020/BGD&ĐT, tổng hợp ĐG kết quả giáo dục được thực hiện:

1. Vào giữa học kỳ I, cuối học kỳ I, giữa học kỳ II và cuối năm học:

a) GV dạy môn học căn cứ vào quá trình ĐG thường xuyên và các mức đạt được từ ĐG định kỳ về môn học, hoạt động giáo dục để tổng hợp và ghi kết quả ĐG giáo dục của từng HS vào Bảng tổng hợp kết quả ĐG giáo dục của lớp.

b) GV chủ nhiệm căn cứ vào kết quả ĐG thường xuyên và các mức đạt được từ ĐG định kỳ về từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi của mỗi HS để tổng hợp và ghi kết quả ĐG giáo dục của HS vào Bảng tổng hợp kết quả ĐG giáo dục của lớp.

2. Cuối năm học, căn cứ vào quá trình tổng hợp

kết quả ĐG về học tập từng môn học, hoạt động giáo dục và từng phẩm chất chủ yếu, năng lực cốt lõi, GV chủ nhiệm thực hiện:

a) ĐG kết quả giáo dục HS theo bốn mức:

- Hoàn thành xuất sắc;
- Hoàn thành tốt;
- Hoàn thành;
- Chưa hoàn thành;

Hồ sơ ĐG là minh chứng cho quá trình học tập, rèn luyện và KQHT của HS; là thông tin để tăng cường sự phối hợp giáo dục HS giữa GV, nhà trường với cha mẹ HS. Hồ sơ ĐG từng năm học của mỗi HS

Xét hoàn thành chương trình lớp học, hoàn thành chương trình tiểu học

1. Xét hoàn thành chương trình lớp học:

a) HS được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học là những HS được ĐG kết quả giáo dục ở một trong ba mức: Hoàn thành xuất sắc, Hoàn thành tốt, Hoàn thành.

b) Đối với HS chưa được xác nhận hoàn thành chương trình lớp học, GV lập kế hoạch, hướng dẫn, giúp đỡ; ĐG bổ sung để xét hoàn thành chương trình lớp học.

c) Đối với HS đã được hướng dẫn, giúp đỡ mà vẫn chưa đủ điều kiện hoàn thành chương trình lớp học, tùy theo mức độ chưa hoàn thành ở các môn học, hoạt động giáo dục, mức độ hình thành và phát triển một số phẩm chất, năng lực, GV lập danh sách báo cáo hiệu trưởng để tổ chức KTĐG và xem xét, quyết định việc được lên lớp hoặc chưa được lên lớp.

Hệ thống cơ sở dữ liệu và hồ sơ ĐG của nhà trường là một trong những hồ sơ quan trọng trong nhà trường, là cơ sở để tổ chức quản lý các hoạt động của nhà trường, là một trong những nguồn minh chứng để ĐG tập thể sư phạm, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục, xử lý các vụ việc liên quan đến cán bộ, GV, NV, HS. Hồ sơ ĐG KQHT còn là dữ liệu quan trọng phục vụ cho công tác ĐG, thi đua khen thưởng HS. Do đó, người quản lý cần đầu tư xem xét tính hợp pháp, chất lượng nội dung của biên bản, tài liệu đính kèm, số lượng từng loại trong việc thiết lập các loại hồ sơ KT theo quy định; quản lý chặt chẽ, khai thác hiệu quả hồ sơ.

2.2.5. *Quản lý các phương tiện kỹ thuật và điều kiện ĐG*

Các trang thiết bị phục vụ cho KTĐG KQHT gồm: máy tính, máy in, máy photo, phần mềm quản lý điểm, phần mềm thi trắc nghiệm, phần mềm hỗ trợ xây dựng ngân hàng đề thi, ngoài ra còn điều kiện về phòng thi như: bàn, ghế, quạt, ánh sáng, âm thanh....

Quản lý các điều kiện phục vụ KTĐG là hoạt động vô cùng quan trọng bởi nó là yếu tố quyết định để đảm bảo chất lượng kiểm tra ĐG. Công tác quản lý kiểm tra ĐG hiệu quả phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có mục tiêu, kế hoạch KTĐG cụ thể.
- Có quy trình KTĐG phù hợp.
- Tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện kiểm tra ĐG theo đúng quy trình.
- Kiểm tra hoạt động KTĐG để có các điều chỉnh kịp thời nâng cao chất lượng KTĐG.

- Quản lý phương tiện, CSVC phục vụ cho KTĐG KQHT bao gồm ba mặt liên quan với nhau: đảm bảo đủ phương tiện, sử dụng tốt, bảo quản tốt. Vì vậy, trước hết Hiệu trưởng cần phải có kế hoạch mua sắm trang thiết bị, tu sửa CSVC ngay từ đầu mỗi năm học.

- Việc tăng cường, mua sắm trang thiết bị CSVC phục vụ KTĐG phải đi đôi với việc tăng cường tổ chức khai thác, sử dụng chúng một cách có hiệu quả.

3. Kết luận

ĐG KQHT của HS là vấn đề luôn được xã hội quan tâm. ĐG được xem như là khâu cuối cùng của một chu trình đào tạo, đồng thời cũng là khâu mở đầu cho một chu trình giáo dục tiếp theo. ĐG cho chúng ta biết mức độ đạt được mục tiêu song cũng cung cấp cho ta các thông tin về tất cả các khâu đã diễn ra trước đó. Đặc biệt thông tin giúp điều chỉnh PP dạy của GV, PP học của HS và giúp các nhà quản lý điều chỉnh các PP QLGD đưa ra các quyết định và chính sách giáo dục phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục.

Tài liệu tham khảo

1. Trần Đăng An (2018), *Quản lý hoạt động kiểm tra ĐG kết quả học tập của học sinh ở các trường THPT trên địa bàn miền núi, tỉnh Quảng Trị*. Tạp chí GD, số 425

2. Bộ GD&ĐT (2016), *Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT về ban hành quy định ĐG học sinh tiểu học*, Hà Nội.

3. Bộ GD&ĐT (2020), *Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT về Ban hành Quy định ĐG học sinh tiểu học*, Hà Nội.

Đính chính: Do sơ xuất trong khâu biên tập nên tên bài báo của tác giả Lâm Thị Thu Phương đăng trên tạp chí số 316, kỳ 1/7/2024, trang 137 nay xin đọc là: **DIFFICULTIES IN LEARNING ENGLISH PRESENTATION SKILLS OF THE SECOND-YEAR ENGLISH MAJORS AT HANOI UNIVERSITY OF NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT.**

Thành thật xin lỗi tác giả và bạn đọc.